

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI
KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC: 2022-2023**

Lưu ý: Học sinh có mặt trước phòng thi 15 phút, mang theo CCCD, thẻ học sinh

Stt	SBD	Họ và tên	Lớp	khối	Môn dự thi	Phòng thi	Thời gian
1	100001	Nguyễn Ngọc Xuân Mai	11D01	11	Địa Lý	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
2	100002	Nguyễn Thảo Nhi	11D01	11	Địa Lý	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
3	100003	Trần Hoàng Anh	11D02	11	Địa lý	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
4	100004	Lê Thị Thuỳ Dương	11D03	11	Địa lý	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
5	100005	Nguyễn Minh Phát	11D04	11	Địa lý	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
6	100006	Nguyễn Thị Minh Phương	11D05	11	Địa lý	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
7	100007	Huỳnh Thảo Minh Vy	11D06	11	Địa lý	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
8	100008	Trần Lê Phương Quyên	11A02	11	Hóa học	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
9	100009	Nguyễn Hữu Phúc	11A02	11	Hóa học	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
10	100010	Vũ Đức Gia Huy	11A03	11	Hóa học	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
11	100011	Trần Ngọc Kim Thư	11A03	11	Hóa học	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
12	100012	Lê Hoàng Phương Trinh	11A04	11	Hóa học	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
13	100013	Tô Gia Bảo	11A04	11	Hóa học	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
14	100014	Lâm Tuấn Huy	11A07	11	Hóa học	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
15	100015	Phạm Hoàng Khánh Trang	11A07	11	Hóa học	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
16	100016	Nguyễn Thùy Linh	11A08	11	Hóa học	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
17	100017	Hoàng Nguyễn Thục Nguyên	11A08	11	Hóa học	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
18	100018	Trần Võ Văn Hà	11A10	11	Hóa học	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
19	100019	Võ Hoàng Anh Thy	11A10	11	Hóa học	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
20	100020	Nguyễn Thành Nhân	11A11	11	Hóa học	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
21	100021	Trần Nhật Tú Trâm	11A11	11	Hóa Học	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
22	100022	Lê Trần Bá Huy	11A13	11	Hóa học	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
23	100023	Ngô Ngọc Minh Châu	11A13	11	Hóa học	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
24	100024	Nguyễn Phương Hồng Phúc	11A13	11	Hóa học	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
25	100025	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	11A13	11	Hóa học	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
26	100026	Lương Ngọc Quỳnh Như	11A13	11	Hóa học	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
27	100027	Nguyễn Hoàng Mai	11A14	11	Hóa học	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
28	100028	Nguyễn Thị Thanh Thảo	11A14	11	Hóa học	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
29	100029	Nguyễn Ngọc Yến Trang	11A14	11	Hóa học	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
30	100030	Bùi Tiến Hưng	11A15	11	Hóa học	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
31	100031	Huỳnh Nguyễn Minh Long	11A15	11	Hóa học	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
32	100032	Phạm Hòa Phát	11A15	11	Hóa học	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
33	100033	Nguyễn Chí Tài	11A15	11	Hóa học	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
34	100034	Trương Trọng Tuấn Khải	11A15	11	Hóa học	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
35	100035	Nguyễn Phúc Duy Anh	11A01	11	Hóa học	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
36	100036	Ngô Vĩnh Nguyên	11D03	11	Hóa học	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
37	100037	Nguyễn Phan Hoàng Phúc	11N	11	Hóa học	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
38	100038	Nguyễn Thái Minh Anh	11P	11	Hóa học	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
39	100039	Nguyễn Lê Phương Thảo	11A01	11	Lịch Sử	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
40	100040	Đoàn Phương Minh	11A04	11	Lịch Sử	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023

Stt	SBD	Họ và tên	Lớp	khối	Môn dự thi	Phòng thi	Thời gian
41	100041	Bùi Khánh Huy	11A08	11	Lịch Sử	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
42	100042	Trần Thụy Uyên Vy	11A11	11	Lịch Sử	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
43	100043	Nguyễn Thế Hồng Quy	11A11	11	Lịch Sử	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
44	100044	Hà Duy Bảo Khang	11A11	11	Lịch Sử	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
45	100045	Nguyễn Ngọc Minh Thư	11D01	11	Lịch Sử	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
46	100046	Phan Nguyễn Ngọc Tú	11D02	11	Lịch Sử	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
47	100047	Châu Mỹ Yên	11D02	11	Lịch Sử	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
48	100048	Long Nguyễn Thiện Thiên	11D03	11	Lịch Sử	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
49	100049	Nguyễn Huỳnh Thảo Trang	11D04	11	Lịch Sử	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
50	100050	Phan Huỳnh Thanh Hiếu	11D05	11	Lịch Sử	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
51	100051	Trần Nguyễn Thụy Như	11A01	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
52	100052	Trần Ngọc Khánh Ngân	11A02	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
53	100053	Lưu Minh Châu	11A03	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
54	100054	Hoàng Phúc Loan Trinh	11A03	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
55	100055	Nguyễn Hoàng Như Khuê	11A07	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
56	100056	Vũ Lê Khuê Nghi	11A07	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
57	100057	Trần Huỳnh Minh Vy	11A09	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
58	100058	Huỳnh Ngọc Bảo Trân	11A09	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
59	100059	Nguyễn Hoàng Gia Nghi	11A10	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
60	100060	Lê Đường Như Ý	11A10	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
61	100061	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	11A11	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
62	100062	Trần Hoàng Xuân Phương	11A11	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
63	100063	Nguyễn Quốc Tú Trâm	11A12	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
64	100064	Lê Quốc Cường	11A13	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
65	100065	Từ Thanh Thảo	11A13	11	Ngữ Văn	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
66	100066	Nguyễn Thị Thanh Thảo	11A14	11	Ngữ Văn	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
67	100067	Phan Ngọc Hương Xuân	11A14	11	Ngữ Văn	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
68	100068	Văn Nguyễn Văn Khanh	11A15	11	Ngữ Văn	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
69	100069	Nguyễn Việt An	11D01	11	Ngữ Văn	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
70	100070	Lê Thị Hoàng Vân	11D01	11	Ngữ Văn	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
71	100071	Nguyễn Lê Minh Thư	11D01	11	Ngữ Văn	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
72	100072	Lê Tuyết Bảo Anh	11D01	11	Ngữ Văn	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
73	100073	Nguyễn Võ Như Ngọc Anh	11D02	11	Ngữ Văn	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
74	100074	Nguyễn Đặng Minh Hòa	11D02	11	Ngữ Văn	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
75	100075	Hoàng Kim Ngân	11D02	11	Ngữ Văn	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
76	100076	Vũ Văn Thập Đăng	11D03	11	Ngữ Văn	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
77	100077	Hoàng Châu Giáng My	11D03	11	Ngữ Văn	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
78	100078	Ngô Mạnh Huy	11D05	11	Ngữ Văn	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
79	100079	Nguyễn Lê Vy	11F	11	Ngữ Văn	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
80	100080	Nguyễn Trần Thục Nhi	11A01	11	Sinh học	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
81	100081	Hoàng Lê Song Thư	11A01	11	Sinh học	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
82	100082	Trần Phạm Ngọc Linh	11A02	11	Sinh học	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
83	100083	Lờ Nguyễn Tường Vy	11A02	11	Sinh học	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
84	100084	Trịnh Thành Đạt	11A02	11	Sinh học	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
85	100085	Nguyễn Nam Đức Khuờ	11A02	11	Sinh học	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
86	100086	Hà Nguyễn Bảo Ngọc	11A02	11	Sinh học	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
87	100087	Trần Không Phương Liên	11A06	11	Sinh học	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
88	100088	Phan Thị Kim Ngọc	11A07	11	Sinh học	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
89	100089	Đỗ Trần Xuân Nhi	11A07	11	Sinh học	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
90	100090	Đỗ Thị Thùy Linh	11A07	11	Sinh học	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023

Stt	SBD	Họ và tên	Lớp	khối	Môn dự thi	Phòng thi	Thời gian
91	100091	Thái Thị Đức Thịnh	11A11	11	Sinh học	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
92	100092	Nguyễn Lê Bảo Phúc	11A14	11	Sinh học	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
93	100093	Trần Thanh Trà	11A01	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
94	100094	Ngô Anh	11A01	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
95	100095	Bùi Quốc Việt	11A01	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
96	100096	Nguyễn Võ Minh Quân	11A01	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
97	100097	Nguyễn Thanh Xuân	11A02	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
98	100098	Hoàng Phạm Tiến Thành	11A03	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
99	100099	Nguyễn Phú Tâm	11A04	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
100	100100	Võ Đức Minh	11A06	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
101	100101	Nguyễn Quang Khang	11A06	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
102	100102	Trương Yến Chi	11A06	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
103	100103	Phạm Phú Quân	11A06	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
104	100104	Huỳnh Minh Cường	11A06	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
105	100105	Dương Quang Huy	11A07	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
106	100106	Trần Minh Tâm	11A07	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
107	100107	Nguyễn Thanh Thảo	11A09	11	Tiếng Anh	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
108	100108	Nguyễn Phương Anh	11A10	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
109	100109	Nguyễn Trọng Danh	11A10	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
110	100110	Trương Hồng Anh Huy	11A10	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
111	100111	Nguyễn Việt Minh Quân	11A10	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
112	100112	Trần Quang Bình	11A11	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
113	100113	Phạm Gia Bảo	11A11	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
114	100114	Đàm Quốc Thịnh	11A13	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
115	100115	Phạm Tất Tùng	11A13	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
116	100116	Dương Quỳnh Nhi	11A13	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
117	100117	Vũ Nguyễn Kim Khánh	11A13	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
118	100118	Vũ Trí Tâm	11A14	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
119	100119	Lưu Nguyễn Minh Khuê	11A14	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
120	100120	Nguyễn Hoàng Thanh Diệp	11A08	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
121	100121	Phạm Bảo Hân	11A08	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
122	100122	Nguyễn Phạm Minh Hoàng	11A08	11	Tiếng Anh	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
123	100123	Nguyễn Đình Huân	11A08	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
124	100124	Lưu Gia Huy	11A08	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
125	100125	Nguyễn Nhật Kha	11A08	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
126	100126	Võ Nguyên Minh	11A08	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
127	100127	Trần Khả Quân	11A08	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
128	100128	Nguyễn Hoàng Khánh Vinh	11A08	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
129	100129	Nguyễn Hà Khánh Châu	11D02	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
130	100130	Phan Vũ Thùy Dương	11D02	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
131	100131	Nguyễn Lê Minh Hương	11D02	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
132	100132	Nguyễn Ngọc Phương Lan	11D02	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
133	100133	Nguyễn Phạm Minh Phương	11D02	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
134	100134	Nguyễn Ngọc Thảo Anh	11D03	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
135	100135	Nguyễn Vương Trúc Anh	11D03	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
136	100136	Nguyễn Hạnh Minh	11D03	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
137	100137	Lã Khánh Như	11D03	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
138	100138	Đào Hoàng Thúy Vy	11D03	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
139	100139	Huỳnh Trọng Hiếu	11D04	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
140	100140	Nguyễn Đình Hồng Thủy	11D04	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023

Stt	SBD	Họ và tên	Lớp	khối	Môn dự thi	Phòng thi	Thời gian
141	100141	Trần Kiều Anh	11D04	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
142	100142	Cao Nguyễn Minh Anh	11D05	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
143	100143	Lê Thụy Bảo Hân	11D05	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
144	100144	Hoàng Lê Uyên Nhi	11D05	11	Tiếng Anh	E4	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
145	100145	Nguyễn Minh Triết	10A04	10	Tin học	D5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
146	100146	Trần Đức Hiền	10A10	10	Tin học	D5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
147	100147	Phạm Hoàng Vân Phi	10A10	10	Tin học	D5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
148	100148	Trần Thị Thanh Thảo	10A10	10	Tin học	D5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
149	100149	Nguyễn Thị Hoàng Yến	10A10	10	Tin học	D5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
150	100150	Nguyễn Hữu Gia Khang	10A12	10	Tin học	D5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
151	100151	Nguyễn Hoàng Minh Khoa	11A02	11	Tin học	D5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
152	100152	Nguyễn Anh Khôi	11A02	11	Tin học	D5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
153	100153	Châu Minh Quân	11A03	11	Tin học	D5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
154	100154	Phùng Anh Khang	11A04	11	Tin học	D5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
155	100155	Hoàng Châu Quốc Bảo	11A04	11	Tin học	D5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
156	100156	Đan Nguyễn Nguyên Chương	11A07	11	Tin học	D5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
157	100157	Lê Minh Anh Tuấn	11A08	11	Tin học	D5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
158	100158	Lê Trịnh Quang Long	11A01	11	Toán	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
159	100159	Đặng Nguyễn Nam Khánh	11A01	11	Toán	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
160	100160	Vương Trần Gia Hân	11A01	11	Toán	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
161	100161	Lê Đăng Khôi	11A01	11	Toán	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
162	100162	Tôn Thất Thuận Bảo	11A02	11	Toán	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
163	100163	Huỳnh Anh Triết	11A02	11	Toán	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
164	100164	Phan Đặng Minh Quân	11A02	11	Toán	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
165	100165	Phùng Ngọc Phương Uyên	11A02	11	Toán	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
166	100166	Tôn Thất Thuận Bảo	11A02	11	Toán	E2	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
167	100167	Lê Công Thành Nhân	11A07	11	Toán	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
168	100168	Phan Phúc Long	11A07	11	Toán	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
169	100169	Nguyễn Dung Ngọc	11A07	11	Toán	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
170	100170	Phạm Vĩnh Xuân	11A08	11	Toán	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
171	100171	Nguyễn Tiến Long	11A11	11	Toán	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
172	100172	Vũ Khánh Vân	11A12	11	Toán	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
173	100173	Hoàng Huy Bách	11A13	11	Toán	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
174	100174	Lê Hà Ly	11A13	11	Toán	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
175	100175	Đinh Minh Đức	11A13	11	Toán	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
176	100176	Nguyễn Tiến Anh	11D03	11	Toán	E3	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
177	100177	Trần Viết Huy	11A02	11	Vật Lý	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
178	100178	Nguyễn Thảo Nhi	11A02	11	Vật Lý	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
179	100179	Lê Trọng Nhân	11A03	11	Vật lý	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
180	100180	Phùng Chí Hào	11A03	11	Vật lý	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
181	100181	Trần Hoàng Thiên Kim	11A03	11	Vật lý	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
182	100182	Nguyễn Duy Tân	11A05	11	Vật Lý	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
183	100183	Nguyễn Đình Trí	11A05	11	Vật Lý	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
184	100184	Lê Nguyên Hưng	11A06	11	Vật Lý	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
185	100185	Đặng Trần Minh Lộc	11A10	11	Vật lý	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
186	100186	Đặng Thanh Hải	11A10	11	Vật lý	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
187	100187	Nguyễn Trọng Nhân	11A10	11	Vật Lý	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
188	100188	Bùi Kỳ Anh	11A11	11	Vật Lý	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
189	100189	Lê Duy Quốc Bảo	11A11	11	Vật Lý	E1	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
190	100190	Nguyễn Đức Tài	11A11	11	Vật Lý	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023

Stt	SBD	Họ và tên	Lớp	khối	Môn dự thi	Phòng thi	Thời gian
191	100191	Phạm Đình Lộc	11A13	11	Vật lý	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
192	100192	Nguyễn Thị Thanh Thảo	11A14	11	Vật Lý	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
193	100193	Phạm Nguyễn Phương Anh	11A07	11	Vật Lý	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
194	100194	Vũ Trần Thiên Ân	11A07	11	Vật Lý	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
195	100195	Nguyễn Lâm Hoàng Bảo	11A07	11	Vật Lý	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
196	100196	Trương Minh Nhật	11A07	11	Vật Lý	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023
197	100197	Nguyễn Mai Lê Vy	11A07	11	Vật Lý	E5	7g00 ngày thứ 7 -20/05/2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
P.HIỆU TRƯỞNG

Lập bảng

NGUYỄN TRẦN KHÁNH BẢO

Báo Trung Thoảng